

**NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM** **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Địa chỉ: 108 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Điện thoại: 024.39421030; Fax: 024.39421032  
GCNĐKDN số 0100111948 cấp lần 11  
ngày 01/11/2018  
Website: <http://investor.vietinbank.vn>

Hà nội, ngày 16 tháng 4 năm 2021

Số: 23/NQ-ĐHĐCĐ

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021**  
**NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**

*Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/6/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 ngày 20/11/2017;*

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH4 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật chứng khoán;*

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (“VietinBank”);*

*Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 của VietinBank ngày 16/4/2021.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động năm 2020 và định hướng phát triển năm 2021; Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020, định hướng và kế hoạch năm 2021; Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2020 và định hướng hoạt động năm 2021 với một số nội dung, chỉ tiêu cơ bản như sau:

**1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020:**

- Tổng tài sản: 1.341.436 tỷ đồng;
- Dư nợ tín dụng: 1.027.542 tỷ đồng;
- Nguồn vốn huy động từ tổ chức kinh tế và dân cư: 990.331 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế riêng lẻ: 16.449 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: 17.085 tỷ đồng;

- Tỷ lệ nợ xấu/Dư nợ tín dụng: 0,9%.
- 2. Mục tiêu tài chính dự kiến năm 2021:**
  - Tổng tài sản: Tăng trưởng từ 6% – 10%;
  - Dư nợ tín dụng: Theo phê duyệt của NHNN, tăng trưởng tối đa 7,5% (*Mức tăng trưởng cụ thể theo điều hành chính sách tiền tệ, chỉ tiêu do NHNN giao và nhu cầu cần thiết của nền kinh tế*);
  - Nguồn vốn huy động từ tổ chức kinh tế và dân cư: Tăng trưởng 8%-12%, có điều chỉnh phù hợp với tốc độ tăng trưởng tín dụng, đảm bảo các tỷ lệ an toàn theo quy định của NHNN;
  - Tỷ lệ nợ xấu/dư nợ tín dụng theo Thông tư 02: < 1,5%;
  - Lợi nhuận trước thuế riêng lẻ: Dự kiến là 16.800 tỷ đồng và được điều chỉnh theo phê duyệt của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (*VietinBank tiếp tục cải thiện mạnh mẽ hiệu quả kinh doanh, thực hiện tốt vai trò ngân hàng chủ lực, trụ cột và chủ đạo của nền kinh tế*);
  - Cổ tức: Tỷ lệ chi trả cổ tức và cơ cấu chi trả cổ tức (*tiền mặt, cổ phiếu*) thực hiện theo phê duyệt của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và tuân thủ quy định của pháp luật;
  - Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu, Tỷ lệ khả năng chi trả, Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng cho vay trung dài hạn, Tỷ lệ cho vay so với tổng tiền gửi và các tỷ lệ an toàn hoạt động khác: Tuân thủ quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Dại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị trên cơ sở ý kiến, chỉ đạo, phê duyệt của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, diễn biến của thị trường và thực tế hoạt động kinh doanh của VietinBank để quyết định các chỉ tiêu chính thức và công bố thông tin theo đúng quy định.

**3. Chiến lược phát triển VietinBank giai đoạn 2021 – 2030, tầm nhìn đến 2045:**

- Quan điểm phát triển: “Là ngân hàng thương mại quốc gia, đóng vai trò trụ cột và chủ lực của nền kinh tế, đồng hành phục vụ cho sự phát triển của đất nước, phát huy lợi thế tiềm năng của ngân hàng, khai thác tối đa nguồn lực nội tại, gắn tăng trưởng của ngân hàng với các ngành kinh tế chủ lực, các vùng kinh tế trọng điểm của đất nước, chủ động tham gia vào quá trình hội nhập, nâng cao chất lượng và hiệu quả tăng trưởng, phát triển ngân hàng tương đương với các ngân hàng hàng đầu khu vực và phát triển bền vững”;
- Tầm nhìn: trở thành “Ngân hàng đa năng, hiện đại, hiệu quả hàng đầu tại Việt Nam, nằm trong Top 20 ngân hàng mạnh nhất Khu vực Châu Á – Thái Bình Dương; là ngân hàng mạnh và uy tín nhất Việt Nam, hàng đầu khu vực Châu Á –



Thái Bình Dương và uy tín cao trên thế giới”;

- Sứ mệnh: “Là ngân hàng tiên phong trong phát triển đất nước trên cơ sở mang lại giá trị tối ưu cho khách hàng, cổ đông và người lao động”.
- Giá trị cốt lõi: “Khách hàng là trung tâm”; “Đổi mới sáng tạo”, “Chính trực”, “Tôn trọng” và “Trách nhiệm”;
- Chương trình 6 hóa: Tiêu chuẩn hóa, Đơn giản hóa, Tối ưu hóa, Tự động hóa, Cá nhân hóa trách nhiệm, Hợp tác hóa.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT VietinBank chỉnh sửa, bổ sung, hoàn thiện và ban hành Chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2045 theo ý kiến chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 được lập theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam và Chế độ kế toán các tổ chức tín dụng Việt Nam tại ngày 31/12/2020 và cho giai đoạn từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2020 của VietinBank đã được kiểm toán với các số liệu chính như sau:

- Tổng tài sản đạt 1.341.436 tỷ đồng, tăng 8,1% so với 31/12/2019;
- Nguồn vốn huy động từ tổ chức kinh tế và dân cư đạt 990.331 tỷ đồng, tăng 10,9% so với 31/12/2019;
- Dư nợ tín dụng đạt 1.027.542 tỷ đồng, tăng 7,8% so với 31/12/2019;
- Lợi nhuận trước thuế riêng lẻ: 16.449 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: 17.085 tỷ đồng;
- Tỷ lệ nợ xấu/Dư nợ tín dụng: 0,9%;

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị được điều chỉnh số liệu Báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán theo yêu cầu của Cơ quan Nhà nước (nếu có).

**Điều 3:** Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT VietinBank quyết định lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập có năng lực, kinh nghiệm, đáp ứng các điều kiện quy định tại Thông tư 39/2011/TT-NHNN và thuộc danh sách được Bộ Tài chính chấp thuận để kiểm toán báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ của VietinBank năm 2022 theo đúng quy định tại Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Thông tư 39/2011/TT-NHNN và pháp luật hiện hành.

**Điều 4.** Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 VietinBank đang trình Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt như sau:

- Lợi nhuận riêng lẻ sau thuế năm 2020: 13.255.847.782.518 đồng;



- Trích quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (5%): 662.792.389.126 đồng;
- Trích quỹ dự phòng tài chính (10%): 1.325.584.778.252 đồng;
- Thù lao Thành viên độc lập HĐQT: 949.507.369 đồng;
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 2.786.412.346.504 đồng;
- Lợi nhuận còn lại sau trích các quỹ: 8.480.108.761.267 đồng;
- Phương án chia cổ tức:
  - + **Phương án 1:** Tại thời điểm chia cổ tức, VietinBank chưa hoàn thành tăng vốn từ chia cổ tức bằng cổ phiếu từ lợi nhuận sau thuế, trích quỹ các năm 2017, 2018 và phần lợi nhuận còn lại sau thuế, trích quỹ và chia cổ tức bằng tiền mặt của năm 2019. Vốn điều lệ (VDL) khi thực hiện chia cổ tức: 37.234.045.560.000 đồng:
    - Chia cổ tức bằng tiền mặt (tỷ lệ 5% VDL): 1.861.702.278.000 đồng;
    - Chia cổ tức bằng cổ phiếu: toàn bộ lợi nhuận còn lại sau thuế, trích quỹ và chia cổ tức tiền mặt 2020, tỷ lệ 17,7751% (\*): 6.618.388.830.000 đồng;
    - Lợi nhuận còn lại sau khi trích các quỹ và chia cổ tức: 17.653.267 đồng.
  - + **Phương án 2:** Tại thời điểm chia cổ tức, VietinBank đã hoàn thành tăng vốn từ chia cổ tức bằng cổ phiếu từ lợi nhuận sau thuế, trích quỹ các năm 2017, 2018 và phần lợi nhuận còn lại sau thuế, trích quỹ và chia cổ tức bằng tiền mặt của năm 2019. VDL chia cổ tức dự kiến: 48.057.796.430.000 đồng:
    - Chia cổ tức bằng tiền mặt (tỷ lệ 5% VDL): 2.402.889.821.500 đồng;
    - Chia cổ tức bằng cổ phiếu: toàn bộ lợi nhuận còn lại sau thuế, trích quỹ và chia cổ tức tiền mặt 2020, tỷ lệ 12,6456% (\*): 6.077.196.700.000 đồng;
    - Lợi nhuận còn lại sau khi trích các quỹ và chia cổ tức: 22.239.767 đồng.

(\*) Theo nguyên tắc xử lý cổ phiếu lẻ, số lượng cổ phiếu phát hành để trả cổ tức cho cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân sẽ bị hủy bỏ. Vì vậy, theo phương án 1, chia cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 17,7751%, lợi nhuận còn lại sau thuế, trích quỹ và chia cổ tức dự kiến năm 2020 là 17.653.267 đồng; theo phương án 2, chia cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 12,6456%, lợi nhuận còn lại sau thuế, trích quỹ và chia cổ tức dự kiến năm 2020 là 22.239.767 đồng.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị (i) Quyết định mức tạm trích lập các quỹ trong năm 2021 từ nguồn lợi nhuận riêng lẻ sau thuế năm 2020; (ii) Quyết định Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 theo phê duyệt của Cơ quan Nhà



nước có thẩm quyền.

**Điều 5.** Thông qua mức thù lao đối với Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021 tối đa bằng 0,28% lợi nhuận sau thuế năm 2021 của VietinBank. Trường hợp bổ sung thêm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định mức thù lao phát sinh thêm trên cơ sở số lượng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát thực tế phù hợp với quy định chi trả tiền lương của VietinBank.

**Điều 6:** Thông qua các nội dung sửa đổi, toàn văn hợp nhất Điều lệ VietinBank, Quy chế Quản trị nội bộ VietinBank, Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị VietinBank theo nội dung nêu tại Tờ trình thông qua sửa đổi, bổ sung các Quy định quản trị của VietinBank và các Phụ lục đính kèm.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung nội dung theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (nếu có). Người có thẩm quyền ký ban hành Điều lệ VietinBank, Quy chế Quản trị nội bộ VietinBank, Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị VietinBank hợp nhất các nội dung sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và được HĐQT điều chỉnh theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (nếu có).

**Điều 7.** Thông qua các nội dung sửa đổi, toàn văn hợp nhất Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát VietinBank theo nội dung nêu tại Tờ trình sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát.

Ban Kiểm soát ký ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát VietinBank hợp nhất các nội dung sửa đổi, bổ sung đã được ĐHĐCĐ thông qua.

**Điều 8:** Thông qua nội dung Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019 – 2024.

**Điều 9:** Thông qua nội dung Tờ trình bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2019 – 2024.

**Điều 10:** Thông qua việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019 – 2024 như sau:

1. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019-2024 đối Ông Shiro Honjo.
2. Thông qua việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019-2024 đối với Ông Masashige Nakazono.

**Điều 11:** Thông qua việc bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2019 – 2024 đối với Bà Phạm Thị Thơm.



**Điều 12. Điều khoản thi hành**

1. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông VietinBank thông qua toàn văn tại cuộc họp thường niên 2021 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16/4/2021.
2. Các Ông (Bà) thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, thành viên Ban điều hành chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng, thẩm quyền của mình phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của VietinBank.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 8;
- NHNN (để b/c);
- UBCKNN, HOSE, VSD;
- Website VietinBank;
- Lưu: NHCT99, NHCT1, NHCT2.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TOẠ



Lê Đức Thọ